

Nguyễn Ngọc Tư

Đau gì như thế

Ông già Tư Nhỏ thức dậy từ lúc nửa đêm. Ông rên lên một tiếng ứ hự, thấy thất vọng khi nghe lòng mình vẫn còn đau. Có một niềm khát khao đến cháy bỏng, ông vẫn thường ước ao một lần nào đó đánh giấc thật sâu, khi trở dậy nỗi đau ấy biến mất, không còn dấu vết, như thể nó chưa từng có trên đời. Ông khẽ khàng vòng theo mé hè ra chái sau, bắc ấm nước lên bếp. Một làn khói mỏng bay lên. Lửa bắt đầu le lói ngoi lên giữa đám củi dừa rồi lại ngụp xuống, xanh lè vì gió. Trong nhà, nghe thằng Sáng vùng vằng đập chân xuống giường, ông buột miệng, “Tội nghiệp, chắc muỗi cắn thằng nhỏ”. Con Nga ngồi dậy, hỏi vọng ra, “Mới nửa đêm mà, ba thức chi?”. Ông già trăn trăn như con Nga đang ngồi trước mặt mình : “Tao ngủ hông được. Mà, bây coi ém mừng cho kỹ, để muỗi cắn thằng nhỏ làm ghê à”. Nga dạ, tiếng dạ của nó nghe chồm nghẹn ngào. Giữa im lặng, gió còn lên rúc rích đuổi nhau chạy xôm trên mái nhà, như một đám trẻ lật tung tàu lá để tìm trứng thằn lằn. Con Nga ngậm ngùi, bữa nay trời trở gió, chắc ngoài kia lạnh lắm, rồi nó ngập ngừng lên tiếng, “Mai vô nhà ngủ... ghen ba”. Ngực ông Tư hực một tiếng, trái cổ nhảy ằng ặc để ngăn cho dòng nước mắt chực trào. Ông lật bật hốt một nắm trà, bỏ vào cái bình sứ vôi, nói “Bây để từ từ, tao tính...”. Ngay lập tức ông thôi thêm trà, ông muốn ngủ, ngủ đêm ngủ ngày, để khi thức dậy, như một phép màu, ông ngồi ngay bên mâm cơm chiều con Nga vừa mới dọn ra. Nó biểu ba uống rượu đi, bữa nay có con cá lóc nướng thiệt ngon. Mà, ba tắm làm sao con nghe hôi sinh quá trời đất vậy. Ông cười, ngồi

tém tẻ, mắt khoan khoái nhìn con cá lóc da vàng ruộm, “làm nghề lặn đất như tao hồng hời bần sinh thì hời gì, con ?”. Con Nga cũng cười, nó lật lưng con cá lên, lấy đũa xẻ dọc, gấp vô chén ông cái đầu dính theo bộ lòng, bảo “Con giăng mừng sẵn rồi, chút nữa con đi tập văn nghệ, ba nhậu thấy vừa xin là chui vô mừng liền nghen”. Nói xong, nó lấy lược chải đầu, vói lấy cái kẹp tóc chạy đi, miệng hát Bông ô môi. Con Nga đã qua khỏi bụi trâm bầu mà tiếng hát vẫn chưa tan.

Cảnh đó đã lâu rồi không trở lại. Cũng như lâu rồi hai ba con ông Tư không còn quảy lon trùng ra ngòi thả câu cá bên gốc trâm bầu, rồi người trước mũi, người sau lái bơi xuống đi nhỏ bông súng dưới kinh. Những trưa nắng, con Nga không còn ngồi nhỏ tóc bạc cho ông. Chẳng bao giờ người Xẻo Mê còn chứng kiến hai ba con họ xuất hiện cùng nhau.

Bây giờ, tối tối ông Tư uống rượu một mình (chớ có ai muốn uống với ông đâu), say rồi giăng mừng ngủ ngoài hàng ba, không quên treo cái đèn chong nhỏ (ý như nói với người qua kẻ lại, tui, thằng Tư Nhỏ, ngủ ở đây nè). Nhiều bữa mưa tạt ướt mẹp, ông ngồi hút thuốc cho đỡ lạnh, con Nga trong nhà cũng ngồi bó gối nghe giông gió. Đi làm về, đói bụng, ông lục com nguội dưa vô một tô ra hời ngồi ăn, Nga trong nhà bung chén mà rơi nước mắt.

Tình cha con đã như nước chảy xuống kẻ tay từ một ngàn năm trăm mười hai ngày trước. Cái ngày con Nga rầu rầu xin ra Chợ Cũ thăm má nó. Ông gặt đầu, thì người đàn bà đó hơn một năm rồi chẳng về, tưởng đã quên mất con đường quay lại Xẻo Mê. Ai dè chiều hôm sau má con Nga tong tả xông vào nhà, níu ao ông mà rằng:

- Sao anh hại đời con gái tôi đến nỗi nó phải mang bầu ?

Ông Tư kêu lên một tiếng trời ơi. Tôi là người như vậy sao, Cúc ơi, tôi mà là người như vậy à. Cúc biết tôi từng ấy năm trời, sao lại gieo cho tôi cái tội mà chỉ nghĩ đến thôi đã xấu xa... Nhưng chẳng kịp mặc cái áo khô vào để phân

trần, công an xã đến mời ông đi. Má con Nga theo sau, la khóc. Mọi người bàng hoàng ngó nhau, đâu nè, anh Tư Nhỏ hồi nào giờ ở đời tử tế, chị đã dò hỏi kỹ chưa, con Nga nó nói vậy à. Không, con Nga nó không chịu nói tên người đó, bà con cô bác nghĩ coi, ai mà nó không dám kêu tên ? Ai trồng khoai đất này...

Lúc con Nga hay được thì ông Tư đã bị nhốt năm ngày. Nó trốn má về, chạy thẳng ra xã xin ông ra. Nó sụp lạy ông ngay trụ sở Ủy ban, nó khóc, “Ba ơi, tại con hư, con làm ba khổ, ba tha lỗi cho con, ghen ba”. Ông đỡ nó dậy, cười mếu máo, “Thôi con, đứng dậy, về. Chuyện qua rồi ...”.

Hồi đó, ông cũng tưởng, chuyện qua rồi. Hai ba con ông ra khỏi cổng ủy ban, nắng bòn chòn úa vàng trên mặt sông (màu trời đó hay trở về trong những giấc mơ ông, khi giật mình thức dậy, mắt ông luôn luôn đầy nước).

Dài theo dãy hàng quán che tum che bọt, người ta đứng coi đông thiết đông. Đám con nít chạy theo vỗ tay kêu cô dâu chú rể kìa tụi bây ơi, trâu già khoái cỏ non kìa. Người lớn hả hê nhưng giả dờ đàng hắng biểu đám trẻ im đi. Coi tướng tá ông Tư hiền lành, đàng hoàng vậy mà làm chuyện động trời, đúng là “lù đù vác cái lu chạy...”, hết chuyện rồi sao mà tăng tị với con mình.

Đâu nè, có phải con ruột ông đâu. Chị Hai nhớ không thím Bảy nhớ không, hồi má con Nga xấp lại với Tư Nhỏ, bụng đã mang bầu, rồi con nhỏ Nga mới lằm đằm biết đi, chị ta bỏ ra Chợ Cũ, Tư Nhỏ phải làm mẹ gà chắt chiu con vịt. Tưởng đâu ông ấy thương con Nga như cha thương con thiệt lòng, thì ra ông ghé chỗ tui mua cái bánh dừa, củ khoai lang, cây kẹo tóc... về cho con nhỏ là có ý đồ. Tưởng đâu thằng chả nghĩ tới con Nga nên không lấy vợ, ai mà dè...

Nắng tắt lịm, trời ơi, đâu rồi xóm giềng thân thuộc, đâu rồi khuôn mặt, giọng nói, tiếng cười quen, ông Tư đứng khựng lại, uất ức, trơ cứng cả quai hàm.

Con Nga òa khóc, bỏ chạy tắt theo đường đồng, trên bờ ruộng lông chông

những chân cỏ ống cháy tro xương xẩu. Rồi nó chợt dừng lại, ngó cái bờ chuối mờ chìm trong đêm. Chỗ đó nhẩn mắt lại nó vẫn nhìn ra một bãi cỏ mềm, mấy cành cây khô có con rắn mới bò ra bò vô. Chỗ đó, nó với anh đã mấy lần...

Nhưng bây giờ chỉ còn một mình nó ngồi đây, giữa đồng khơi, đến lúc sương xuống ướt đầm một vai tóc nó mới đứng dậy ra về. Nó gặp ông Tư giữa đường, ngọn đuốc trên tay ông đã gần tàn, cháy lom đom, phập phều trong gió. Ông bảo, “Ba sợ bây làm chuyện đại, rồi lạng đi một chút, ông thăm thì như nói với chính mình, người ta có ác miệng cỡ nào cũng ráng mà sống ghen con”. Con Nga dạ rồi bỗng giật thót lên, nhìn quanh, trong mắt thoáng hải hùng, nó biểu ông đi trước đi, nhanh lên, đứng xa nó ra, kéo người ta thấy...

Rồi người trước người sau, họ trở về căn nhà nhỏ bên kinh Xẻo Mê. Căn nhà từ đây trở đi nằm chờ vợ trong ánh mắt cười cợt, trong lời đàm tiếu của người đời. Ngày nào cũng vậy, ông già Tư Nhỏ đi làm từ sáng sớm, khi người chưa tỏ mặt người, quen chân nên te te qua quãng đồng nhà mới dám đứng lại, thở. Hôm ghé quán thím Hồng Nhiên mua khoan thuốc gò, thím bảo “Hết rồi”, giọng ngắn ngủn, cộc lốc mà con mắt nguýt thì dài, người ta đây ở goá đã lâu, đã để ý thương mà anh lạnh lùng không đếm xỉa, tưởng anh còn thương má con Nga, ai dè anh khôn nạn vậy... Xóm giềng lạnh nhạt, ông Tư phải vác đá, quảy len thùng đi làm đất xa hơn, qua tận bên Đất Đỏ, Kinh Năm, ở đó, người ta không biết ông là ai. Nhưng chuyện một đồn mười, đồn trăm, đám bạn nghề của ông một trưa ngồi dưới bờ dừa hỏi nhau, bên Xẻo Mê có người lấy con gái nên bị bắt phải hôn. Ờ, nhưng được thả rồi, đưa con gái nói hồng phải nên lãnh ra. Ai đó cười khào, mai mĩa, ái chà chà, hai người họ bênh nhau quá ha. Định day qua hỏi ông Tư coi có biết người đó không nhưng ông đã nhảy cái ọt, lặn mất, lâu lắm không thấy ngoi

lên. Đám người sợ quá nhào xuống lôi ông từ đáy nước ngầu đục, hỏi ông bộ muốn chết sao, ông cười, “Bây, tao lặn thử coi hơi còn dài không, làm gì tui bây quỳnh lên vậy”. Thật tình ông đã nghĩ đến điều đó, rồi chợt nhớ, còn con Nga, nó ở lại chịu đựng vì không nỡ bỏ mình ... Mà, con nhỏ đã gần sinh... Ông Tư mua than được dự trữ trong nhà, đưa con Nga ít tiền ra chợ sắm sửa cho đứa bé sắp chào đời. Ông còn chuẩn bị cả vỏ tỏi, hạt mè để làm thuốc cho con Nga những ngày ở cữ. Ông ngượng ngịu bảo, “Cái này... tao biết là vì... hồi má bây sinh...”.

Chỉ chờ có vậy, kỷ niệm ủa về kinh hải, tươi xanh. Như thể mới chiều hôm qua, Cúc đội thúng rau ghé nhà, xanh xao, đau khổ hỏi, tui biết anh để ý thương tui, anh có muốn cưới tui làm vợ không ? Rồi Cúc nói luôn, không cần cưới hỏi gì, mai tui cuốn đồ lại theo anh. Tưởng đâu nói chơi, ông cười, ai dè Cúc làm thiệt, cô gái đẹp nhất Xẻo Mê về với ông gọn gàng như người ta nhảy ùm xuống ao. Rồi Cúc có thai, ai cũng cười, úi chà chà, bộ trông lúa ngắn ngày hay sao vậy cà, có chắc là cái thai đó của mày không, Tư Nhỏ. Ông cười, không nói, nghĩ nó là của mình thì là của mình. Và khi bà mẹ Năm trao cho ông đứa trẻ tóc dày mịn, mắt đen, môi đỏ, lòng ông vui mừng rung rung, nó là con của mình, con của mình.

Dù sau này Cúc đã không yêu được cái mùi bùn sinh của ông, dù Cúc bỏ ra Chợ Cũ cất quán hàng, nói là cho gởi con Nga lại ít năm (như gởi một cái lu, cái tủ), ông vẫn thương nó như con của mình. Nó lên sáu tuổi, Cúc về, dẫn nó đi. Ông chạy theo nắm tay con bé lại, Cúc cau mày, giăng ra, nó là con tôi, anh biết mà. Ông nhậu say ba bữa liền, tỉnh dậy, thấy Nga đứng đầu giường, nó nói, “trời ơi, con đi mới mấy bữa mà ba tệ thiệt. Thức dậy, đi câu cá nấu cơm ăn, ba ơi”. Nói rồi nó đon đả cầm cái lon trùng đi trước.

Đứa trẻ ngày xưa bây giờ đã làm mẹ một đứa trẻ khác, cũng môi đỏ, mắt đen. Hôm ở trạm xá về, ở xóm người ta lại thăm nườm nượp, không kịp nhìn

đứa trẻ, nắc nẻ khen liền: “Trời ơi thiệt là giống chú Tư quá hen”. Có người chưa đi quá cái miếu ông Tà đã cười cợt bàn với nhau, hổng biết thằng nhỏ kêu ông Tư Nhỏ là gì ha, là ngoại hay cha. Ông đang quạt mẻ than, nghe câu ấy thằng thốt nhìn tro bụi toi bời, con gái nỉ non, ba ơi, kẹ con, coi chừng người ta thấy, nói tới nói lui. Ông già nổi quạu đùng đùng, “Thiên hạ phải để tôi sống đàng hoàng như một con người chứ”. Tiếng kêu nghe thấu đến trời, sao đồng loại con người không học cách hiểu nhau.

Đêm đó, ông thức trắng. Sáng ra con mắt trộm lơ, ông sửa soạn quẩy gói đi. Hai mẹ con Nga ọ ẹ lên tiếng trong nhà, ông Tư nói với vô, “Bây có muốn mua gì không, tao đi huyện nè...”. Trời, đi chi vậy ba ? Ông nói ông cũng chưa biết nữa, nhưng dù không biết phải bắt đầu từ đâu cũng phải đòi lại danh dự cho mình, cho con Nga và thằng cháu ngoại, đòi lại những niềm vui đã bị người đời tước đoạt. Ông ra xã , công an xã cười khà khà, như đang nói về vụ bắt nhảm con cá lóc, hay con vịt con gà, “Biết chú bị oan là tui tui thả liền, chú còn đòi gì nữa ?”. Ông cãi, tui đâu có đòi gì, nhưng cậu ra thanh minh với bà con Xẻo Mê dùm vài tiếng được không. Công an chạy qua hỏi chủ tịch, chủ tịch cười “chuyện của chú thấy vậy mà căng lắm, hồi trước giờ chính quyền chưa xin lỗi trước dân lần nào, tôi đâu có dám phá lệ, hay chú lên huyện hỏi thử coi...” Rồi huyện chỉ lên tỉnh, tỉnh hứa để từ từ coi lại, không sao, ông nói ông chờ được. Lâu lâu, ông tới để nhắc chừng, mỗi khi hay có sự thay đổi, luân chuyển lãnh đạo, ông đến nộp thêm bộ đơn nữa. Lộ phí xe tàu đi tới lui, ông Tư bán con chó phèn, bán luôn bầy vịt mới lông bông áo lá, còn tiền công đào đất mướn dành để lo gạo cá cho hai mẹ con con Nga. Vận bộ đồ bà ba màu cỏ úa, cái khăn quần sù sụ trên cổ, giỏ bàng nách một bên, gõ cửa hết cơ quan này đến công đường khác, nhiều khi ông già thấy cuộc hành trình của mình mù mịt quá chừng. Có bữa vừa xuống bến xe bị đám bụi đời giạt cái giỏ, ông già hốt hải rượt theo, ngoằn ngoèo hơn

mười con hẻm, bắt kẻ ngoặt phải ngoặt trái, người rượt, người chạy cuối cùng chui lọt vô con hẻm cụt, thằng giật đồ hào hển hỏi, gì mà quý dữ vậy ông nội. Ông thở dốc, không nói, trút giỏ, rớt ra mấy cuộn giấy buộc bằng dây thun. Thằng kia vừa tức vừa mắc cười, chửi thề mấy tiếng rồi bỏ đi. Ông già đứng dậy, ngơ ngác, hồng biết mình đang đứng đâu đây, hỏi vói theo, “Chú em ơi, đường nào xuống toà án tỉnh ?”

Lộ bộ tới đó, anh bảo vệ ngó ông, cười “Ủa, hôm trước chú tới đây rồi mà”. “Vậy ?! - ông già chưng hửng - tui đâu có nhớ. Thôi vậy để tui qua chỗ tiếp dân, chú em cầm ít đơn đọc chơi”. Rồi ông đi trong mưa rúc rắc, trong gió riu riu, chỉ mong có ai đó thấu hiểu được nỗi niềm oan khuất của mình, ai đó thôi cầm đầu vào bàn giấy, ngược lên, hỏi “ Có gì hôn, chú ?”, ông mừng húm, vọt miệng bảo, có chớ, có tui mới lặn lội từ Xẻo Mê lên đây nè, rồi rút rờ rút ra một bộ đơn, đây là tờ cứ ông bị mất danh dự hồi bốn giờ chiều ngày tháng năm, đây là tờ yêu cầu được minh oan... Và lòng ông được an ủi biết bao nhiêu nếu ai đó ra vẻ quan tâm một chút, hỏi “Vụ của chú ra làm sao, đâu nói cho tui tui nghe coi”.

Ông Tư lუმ cùm kéo ghế ngồi, lưng lòng không, đôi mắt ánh lên như người đang khóc. Ông nói nhà tôi ở bên kinh Xẻo Mê, xưa rày sống bằng nghề lặn đất, các cùm nuôi đứa con gái tên Nga. Rồi một bữa công an xã lại bắt tôi, vì có người tố cáo, tôi làm cho con Nga có bầu.

- Tôi nghe như ông trời động cái âm vô mặt, nhưng tôi nói gì người ta cũng không tin. Rồi sau biết tôi bị oan, họ thả tôi ra. Tổng cộng tôi đã ở tù oan sáu ngày năm đêm...

- Ủa, đơn giản vậy thôi hả ?

Ông già nghe thất vọng quá, các người đòi thêm gì nữa, các người muốn gì nữa, muốn éo le như thế nào, oan khuất bao nhiêu năm mới đủ ? Rồi nuốt vào lòng khối ghen ngào, ông cố tươi tỉnh, hỏi :

- Đà, hồi nãy tôi kể tới đâu rồi cà ?

Nhưng rồi đến đây ông không không biết phải diễn tả nỗi đau của mình như thế nào. Nỗi đau của một người mới hôm trước còn đề huề sống trong tình làng nghĩa xóm, chiều chiều khè khà vài chung rượu với mấy bạn già, say rồi hát tí ti ti, hôm sau đã thui thủi một mình. Làm sao diễn tả được nỗi đau của người cha hôm trước còn bắt kiến vàng bu trên tóc con gái hôm sau đã phải nghẹn ngào đứng xa xa ngó nó khổ đau.

Ôi ! Những tâm hồn tươi hơn hớn, những khuôn mặt không nhuốm sầu lo kia làm sao biết được niềm ao ước của ông Tư mỗi khi ngồi nhìn thẳng Sáng bò lúm cùm trên đất, ông khát có một ngày được đảng hoàng, đỉnh đặc bông nó xênh xang đi trên con đường xóm rập rờn hoa cỏ dại, ai đó hỏi, “Ủa, chú Tư, ẳm cháu ngoại đi đâu vậy?” Ông sẽ cười (lúc đó chắc ông chẳng còn răng):

- Đi đảng tiệm mua cho thằng nhỏ mấy cục kẹo dừa. Nó mê kẹo vô phương. Bây giờ thằng Sáng đã lững đững biết đi, ước mơ đó chưa thành sự thực.

Con Nga đã chai lì, nó thôi sợ những bóng người qua lại, thôi sợ những ánh mắt ngó nghiêng. Mà, hai ba con nó không biết, xóm giềng đã thôi để ý lâu lắm rồi (Người đời thường vậy, họ chém ta một nhát rồi quên đi, thì chỉ nói cho sướng miệng thôi, cho đỡ buồn thôi chứ chết chóc ai đâu, ai biểu ta ngồi đó để ôm vết sẹo với nỗi đau khôn tả). Nó biểu ông Tư thôi đừng đi kêu oan nữa, “Hai ba con mình sống y như hồi chưa có thằng Sáng, ghen ba”. Ông già Tư Nhỏ bảo, phải nghĩ tới tương lai thằng Sáng mai này chớ con.

Một bữa có đoàn cán bộ huyện về khánh thành con đường giao thông nông thôn từ Xẻo Mê về Phước Hậu. Nghe nói họ sẽ đi qua nhà (đi một khúc để Đài truyền hình quay phim), con Nga bèn cầm chổi ra sân quét lá. Thấy bóng người quen, Nga gọi nhỏ, anh gì ơi. Chẳng gọi ngay tên, nhưng có người đứng lại, con Nga nghiêng răng cười: “Trời đất ơi, tui chờ anh lên tỉnh

làm quan quá chừng. Lên càng cao, té càng đau, đồ có quý bề mới tiếc... Tui nhin hoài, ngâm đắng nuốt cay, lì lợm, nín thính là tính chờ anh lên đó mới phá anh chơi, nhưng mà đợi lâu quá... Bây giờ ở huyện anh làm tới chức gì rồi, mà anh làm tới cái gì thì cũng do tui cho, nên anh tính làm sao không tui nổi quạu, tui đòi lại cho mà coi". Người nọ đứng ngây ra, mặt tái như mặt gà mái, hồi lâu mới hỏi : "Bây giờ... Nga muốn gì...". Con Nga giả dò chừng hững, "Ừa, vậy mấy lần ba tui lên huyện kêu oan, anh không gặp sao, anh biết ba tui khổ sao anh im re vậy ?". Nói rồi nó đứng đĩnh đi vô, kêu thảm, trời ơi, người này, hồi đó với mình nồng mặn biết bao nhiêu, khi anh ta say công danh mà bỏ rơi mình, mình đã đau vát đau vả. Sao bây giờ gặp nhau, thấy nản không muốn nhìn mặt. Thì ra, tình cảm cũng như bát nước hắt đi, không mong gì hốt lại.

Rồi một trưa đầy nắng, mây trên trời xanh lẻo xanh lơ, trước giờ ca cái lương, đài truyền thanh xã gởi đi lời xin lỗi của chính quyền đối với công dân Dương Văn Nhỏ. Đơn giản, gọn lỏ, nhẹ nhõm. Vậy là huê ghen. Cái câu dài thê thiết những dấu phẩy, dấu chấm lửng cuối cùng cũng được người ta chấm cái rột. Ông Tư lúc đó đang móc đất nắn trâu cho thằng Sáng chơi, khóc hức lên vì không cầm lòng được, sao kỳ vậy cà, người ta đã giải oan cho mình rồi, đã xin lỗi mình rồi sao mình vẫn mãi đau.

Con Nga đứng đằng sau, ngó cái lưng bắt đầu còng xuống của người cha, nghe gió thổi qua lòng mê miết, nghĩ mình ngu thiệt, mình nuôi hận người ấy làm chi đây, mình trả đũa làm chi, đòi lấy cái gì ? Có đáng không những tháng năm dài vắng vặc? Những tâm hồn thương tổn ? Và kia, một mái đầu bạc phơ xơ xác ?

Có đáng không ? Trời ơi, có đáng không ?